

STT No.	Gende r M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Tên bài thi /		Exam Name		Phiên bản/ Version	Ngon ngữ / Langua ge	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Excel	PP	Total						
1	M	Nguyễn Quốc	An	25	5	2008	031208003594	1	1	1	3	2019	TV	ca 4: 13h; Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	Bổ sung PP (đã chỉnh ca thi)
2	F	Nguyễn Thị Mai	An	19	2	2007	031307013428	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
3	F	Phạm Thị Thu	An	31	10	2003	034303005269	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
4	M	Phạm Trường	An	19	3	2005	031205003114	1	1		2	2019	TA	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
5	F	Vũ Thị Phước	An	28	6	2003	031303009368	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
6	M	Phạm Ngô Thừa	Ấn	31	7	2007	035207010095	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
7	M	Trương Ngô Đắc	Ấn	21	5	2007	030207002295	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
8	F	Đặng Châu	Anh	26	1	2004	031304001778	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
9	M	Đặng Nguyễn Đức	Anh	8	8	2005	031205000864	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
10	M	Đỗ Duy	Anh	28	7	2007	031207001070		1	1	2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
11	F	Đoàn Thị Mai	Anh	20	10	2008	031308016249	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
12	F	Dương Nguyễn Ngọc	Anh	1	4	2005	031305000448	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
13	F	Hồ Diệu	Anh	15	7	2008	034308012498	1	1	1	3	365	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
14	F	Hồ Ngọc	Anh	19	1	2004	034304003523	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
15	F	Hoàng Ngọc	Anh	22	4	2005	031305004767		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
16	F	Hoàng Thị Quỳnh	Anh	11	5	2005	031305003211	1	1		2	2019	TA	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
17	M	Hoàng Tuấn	Anh	26	12	2005	031205017977	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
18	M	Hoàng Tuấn	Anh	1	6	2006	031206000904	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
19	F	Lê Hà	Anh	2	6	2006	031306002276	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
20	F	Lê Mỹ	Anh	11	5	2006	031306000159	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
21	M	Lưu Hoàng	Anh	7	9	2005	034205005214	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	chuyển 2019, Chính lịch thi
22	F	Ngô Kim	Anh	13	9	2004	031304005804	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	Đã chỉnh lịch thi
23	F	Nguyễn Diệp	Anh	29	3	2008	031308002120	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
24	F	Nguyễn Ngọc	Anh	17	7	2006	031306000239	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
25	F	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	1	10	2007	031307010594	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
26	F	Nguyễn Phương	Anh	30	8	2006	031306004952	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
27	M	Nguyễn Thế	Anh	25	6	2002	031202008264	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	Bổ sung (17h thứ 5 xem ca thi)
28	F	Nguyễn Thị Minh	Anh	1	8	2005	031305012135	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
29	F	Nguyễn Thị Vân	Anh	3	7	2005	027305006569	1	1		2	2019	TA	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
30	M	Nguyễn Tuấn	Anh	30	10	2004	027204001690	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
31	M	Nguyễn Tuấn	Anh	4	1	2006	031206013053	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
32	M	Nguyễn Việt	Anh	20	10	2006	031206001280	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
33	M	Phạm Hải	Anh	6	6	2004	031204006482	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
34	M	Phạm Lý Duy	Anh	11	12	2007	031207017860	1			1	2019	TA	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
35	F	Phạm Mai	Anh	2	1	2007	031307005311	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
36	F	Phạm Thị Lan	Anh	22	2	2004	031304003313	1			1	2019	TV	ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	Đã chỉnh lịch thi
37	F	Phạm Thị Ngọc	Anh	16	9	2006	027306001210		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
38	F	Tạ Phương	Anh	20	9	2008	031308001442	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
39	F	Tạ Vân	Anh	1	5	2005	031305005622	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
40	F	Thân Thị Quỳnh	Anh	23	11	2005	031305001157		1		1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
41	M	Trần Công	Anh	2	7	2007	031207013784	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
42	F	Trần Ngọc	Anh	22	12	2006	031306007762	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
43	F	Trần Quỳnh	Anh	27	10	2006	031306004735	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
44	F	Trần Thị Mai	Anh	21	10	2006	031306002027	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Tên bài thi /		Exam Name		Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
45	F	Vũ Hoàng	Anh	9	5	2005	031305009633		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
46	F	Vũ Phương	Anh	1	5	2005	031305006729		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
47	F	Vũ Quỳnh	Anh	8	1	2007	031307001171		1		1	2019	TA	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
48	F	Vũ Thị Minh	Anh	3	10	2008	031308009493	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
49	F	Phạm Ngọc	Ánh	18	7	2006	031306017164	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
50	F	Nguyễn Châu Ngọc	Băng	4	9	2010	031310010134		1		1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
51	M	Nguyễn Trí	Bảo	31	5	2008	031208006890	1	1		2	365	TA	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
52	M	Hoàng Đức	Bình	30	5	2005	031205016430	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
53	M	Nguyễn Hòa	Bình	1	1	2006	031206000139	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
54	M	Vũ Đức	Cảnh	13	3	2006	031206004732	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
55	F	Đỗ Thị Minh	Châu	27	3	2004	062304001681	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
56	F	Lê Minh	Châu	25	11	2008	031308014778	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
57	F	Dương Thị Thủy	Chi	17	9	2005	031305002323	1			1	2019	TA	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
58	F	Nguyễn Huệ Khánh	Chi	19	8	2005	031305000996	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
59	F	Vũ Huyền	Chi	25	6	2004	030304001069	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
60	M	Nguyễn Công	Chiến	8	1	2003	036203005930	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
61	M	Phạm Minh	Chiến	27	10	2006	031206003011		1	1	2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
62	F	Mạc Nguyễn Nhật	Chiều	23	3	2007	031307013984	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
63	M	Mạc Duy	Công	6	12	2008	030208010129	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
64	M	Nguyễn Minh	Công	11	1	2007	031207007915	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
65	M	Đoàn Hải	Đăng	11	7	2004	031204009501	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
66	M	Hà Tuấn	Đạt	15	2	2007	034207004064	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
67	M	Lê Tiến	Đạt	11	6	2006	033206010182	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
68	M	Lương Tiến	Đạt	29	12	2005	031205006132	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
69	M	Nghiêm Thành	Đạt	22	3	2007	031207008410	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
70	M	Ngô Tiến	Đạt	16	2	2004	042204005250	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
71	M	Nguyễn Khắc	Đạt	25	9	2003	031203011568		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
72	M	Nguyễn Thành	Đạt	23	9	2003	031203004341	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
73	M	Nguyễn Thành	Đạt	16	8	2007	031207009838	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	Bổ sung
74	M	Nguyễn Văn Thành	Đạt	28	3	2007	031207015468		1		1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
75	M	Phạm Anh Tiến	Đạt	9	7	2005	031205000400	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
76	M	Vũ Đức	Đạt	27	8	2006	031206017637		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
77	M	Vũ Thiên	Đạt	8	5	2003	031203012528	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
78	F	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	10	9	2007	031307001110	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
79	F	Hồ Thị	Diệp	3	3	2005	030305012925	1	1		2	2019	TA	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
80	M	Đào Nguyên	Đông	16	8	2002	031202007160		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
81	M	Nguyễn Minh	Đức	27	1	2007	031207015704		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
82	M	Nguyễn Quang	Đức	9	4	2004	038204011566	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
83	M	Phùng Tiến	Đức	16	10	2008	031208018382	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
84	F	Đinh Thị Thuý	Dung	21	1	2008	042308004211	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
85	M	Lê Anh	Dũng	26	9	2002	031202007752	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
86	M	Lê Tiến	Dũng	29	7	2005	031205006655	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
87	M	Phạm Tuấn	Dũng	20	11	2007	031207015880	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
88	M	Trần Mạnh	Dũng	04	05	2004	031204015401	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	Bổ sung

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Tên bài thi /		Exam Name		Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Excel	PP	Total						
89	M	Trần Tuấn	Dũng	28	7	2006	031206000635	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
90	F	Đào Thị Thùy	Dương	21	7	2003	030303010213	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
91	M	Hồ Sỹ	Dương	8	3	2002	034202006951	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
92	F	Lê Ánh	Dương	29	10	2007	031307001775	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
93	F	Lê Nguyễn Thùy	Dương	30	9	2008	031308003846	1			1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
94	M	Nguyễn Bá Tùng	Dương	15	3	2005	031205001730	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
95	M	Nguyễn Bá Tùng	Dương	9	10	2004	038204028250	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
96	M	Nguyễn Đắc	Dương	16	6	2003	031203007834	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
97	M	Phạm Thái	Dương	25	1	2002	031202009936	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
98	M	Phạm Thái	Dương	9	9	2004	031204001054		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
99	F	Trần Ánh	Dương	4	10	2005	031305001801	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
100	M	Vũ Thái	Dương	2	7	2010	031210013836	1			1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
101	M	Vũ Tùng	Dương	6	8	2007	031207014483	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
102	M	Bùi Hoàng	Duy	10	2	2004	036204015958	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
103	M	Đặng Hữu	Duy	6	4	2002	031202003825	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
104	M	Phạm Đình	Duy	3	12	2002	031202003153	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
105	M	Phạm Hải	Duy	21	10	2007	031207017749	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
106	M	Trịnh Vũ Hoàng	Duy	20	3	2007	031207018236	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
107	F	Ấn Võ Kỳ	Duyên	8	9	2007	031307007127			1	1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
108	F	Phạm Thị Thúy	Duyên	10	4	2007	031307008358	1	1		2	2019	TV				hoãn thi
109	F	Hà Tương	Dy	22	2	2008	031308013256	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
110	M	Nguyễn Minh	Giang	8	11	2002	031202008331	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
111	F	Bùi Thái	Hà	30	6	2007	031307001318		1		1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
112	F	Bùi Thị	Hà	1	8	1995	031195001070		1		1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
113	F	Đỗ Thị Ngân	Hà	29	10	2005	031305000704	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
114	F	Lê Thị Thu	Hà	27	6	2007	031307001228	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
115	F	Nguyễn Thu	Hà	1	6	2005	031305006419	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	Đổi TV
116	F	Nguyễn Thu	Hà	1	9	2005	038305000891	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
117	M	Nguyễn Việt	Hà	16	12	2003	030203003581	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	Đã chỉnh lịch thi
118	F	Nguyễn Thị Nhật	Hạ	29	5	2005	031305004373	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
119	F	Vũ Thị	Hải	22	12	2008	022308000933	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
120	F	Lê Gia	Hân	1	12	2006	031306007751		1		1	2019	TA	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
121	F	Lê Thu	Hằng	7	12	2007	031307017212		1		1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
122	F	Phạm Thu	Hằng	4	3	2006	031306009703	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
123	F	Bùi Thị Kiều	Hạnh	5	11	2004	031304001533		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
124	F	Nguyễn Thị	Hạnh	13	6	2005	034305005276	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
125	F	Phạm Hồng	Hạnh	13	4	2001	031301006712	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	Bổ sung
126	F	Trần Thị	Hậu	11	3	2007	031307013364		1		1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
127	M	Trịnh Văn	Hậu	2	10	2003	035203004120	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
128	F	Nguyễn Thị Ngọc	Hiên	29	11	2004	0231304009076		1		1	365	TV	Ca 1: 7h30	202-B1	02/08/2026	
129	F	Hà Minh	Hiên	11	1	2004	031304002311		1		1	2019	TA	Ca 1: 7h30	202-B1	02/08/2026	Bổ sung
130	M	Phạm Văn Minh	Hiển	3	11	2011	031211006838	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
131	M	Nguyễn Văn	Hiệp	5	11	2006	030206015806	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
132	M	Trần Hoàng	Hiệp	7	1	2004	031204000548	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Tên bài thi / Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Excel	PP	Total						
133	M	Lương Trung	Hiếu	3	11	2005	031205014216	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
134	M	Trần Trung	Hiếu	17	10	2005	031205006597	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
135	M	Trịnh Trung	Hiếu	10	5	2002	031202000086		1		1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
136	F	Phạm Thị	Hoa	5	9	2005	031305012530	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
137	M	Đỗ Huy	Hoàng	4	6	2002	031202001925	1			1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
138	M	Nguyễn Văn	Hoàng	7	6	2004	031204004635	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
139	M	Phạm Minh	Hoàng	3	11	2005	031205004656	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
140	M	Phạm Văn	Hoàng	20	9	2004	031204010286	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
141	M	Phạm Việt	Hoàng	3	7	2006	031206004060	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
142	F	Bùi Thị Ánh	Hồng	23	9	2008	031308013374	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
143	F	Vũ Thị Thu	Huế	6	6	2006	031306007074	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
144	F	Hoàng Thị Bích	Huệ	4	6	2007	031307006781	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
145	M	Đào Nguyễn	Hùng	29	11	2005	031205002062	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
146	M	Phạm Quốc	Hùng	2	12	2003	031203011537	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
147	M	Nguyễn Thế Tuấn	Hưng	26	12	2004	031204006725	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
148	M	Vũ Quyền	Hưng	18	4	2007	031207003360	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
149	F	Lê Thị Thanh	Hương	18	8	2002	031302009713	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
150	F	Nguyễn Thị Hoàng	Hương	27	10	2007	031307010683	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
151	F	Nguyễn Thị Lan	Hương	28	9	2007	031307011521	1	1	1	3	365	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
152	F	Nguyễn Thị Mai	Hương	18	5	2008	030308001956	1	1	1	3	365	TV	Ca 1: 7h30; ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
153	F	Trần Mai	Hương	23	4	2005	031305014653	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
154	F	Phạm Bích	Hường	21	7	1999	031199001635	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
155	F	Trần Thu	Hường	14	1	2005	031305015999	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
156	M	Chu Quang	Huy	26	1	2003	031203002776	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
157	M	Nguyễn Lâm	Huy	21	9	2005	031205004083	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
158	M	Nông Quang	Huy	14	9	2004	008204008318	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
159	M	Phạm Trần Đức	Huy	27	8	2004	031204001048	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
160	M	Trần Văn	Huy	7	1	2007	031207013812	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
161	M	Vũ Văn	Huy	3	12	2005	031205017144	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
162	F	Nguyễn Ngọc	Huyền	10	2	2005	031305002741		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	Bổ sung
163	F	Phạm Thị Thanh	Huyền	2	6	2003	031303001185	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
164	M	Tạ Hữu	Khang	12	4	2007	031207016627	1	4		1	2019	TV	Ca 2: 9h	315-A4	02/08/2026	Hoãn Excel
165	M	Vũ Nhật	Khang	28	1	2006	031206000840	1	1		2	2019	TA	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
166	M	Nguyễn Lam	Khánh	29	5	2003	031203000318	1			1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
167	F	Nguyễn Văn	Khánh	8	11	2008	030308006192	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
168	M	Trần Nam	Khánh	1	4	2007	031207014054	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
169	F	Trần Ngọc	Khánh	28	4	2008	031308011707	1			1	365	TV	Ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
170	M	Đồng Minh	Khôi	8	3	2004	031204003840	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
171	M	Ngô Đăng	Khôi	9	7	2007	031207005713	1	4		1	2019	TV	Ca 1: 7h30	202-B1	02/08/2026	Hoãn Excel
172	M	Lê Tuấn	Kiên	11	9	2005	031205000861	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
173	M	Nguyễn Gia	Kiên	6	12	2005	031205001489	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
174	M	Trần Nguyễn Tùng	Lâm	30	12	2005	031205006733	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
175	F	Trương Thị Phương	Lê	3	3	2007	038307014705	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
176	F	Đặng Hương	Liên	20	10	2008	031308001821	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Tên bài thi /		Exam Name		Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Excel	PP	Total						
177	F	Bùi Khánh	Linh	12	11	2006	031306000626	1	1		2	365	TA	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
178	F	Cù Phương	Linh	20	6	2006	031306000603	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
179	F	Đào Nhật	Linh	1	1	2006	034306007435	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
180	F	Đỗ Ngọc Phương	Linh	14	9	2008	031308013589	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
181	F	Đoàn Thị	Linh	29	9	2004	031304002581		1		1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
182	F	Lê Khánh	Linh	2	11	2003	031303004125	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
183	F	Lưu Ngọc	Linh	2	10	2008	031308008143	1	1		2	365	TA	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
184	F	Mạc Vũ Diệu	Linh	10	7	2008	022308010272	1	1	1	3	365	TV	Ca 4: 13h; ca 5: 14h30; ca 6: 16h30	202-B1	02/08/2026	
185	F	Nguyễn Diệu	Linh	27	3	2006	031306015663	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
186	F	Nguyễn Hà Phương	Linh	10	8	2008	048308008395	1	1		2	2019	TA	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
187	F	Nguyễn Mai	Linh	16	1	2004	031304000116	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
188	F	Nguyễn Phương	Linh	25	10	2005	034305000657	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
189	F	Nguyễn Thị Diệu	Linh	4	4	2008	031308006603		1		1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
190	F	Nguyễn Thị Hà	Linh	11	2	2007	031307000131	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
191	F	Nguyễn Thị Thùy	Linh	20	9	2005	031305009943	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
192	F	Nguyễn Thùy	Linh	18	6	2005	031305002241	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
193	F	Nguyễn Vũ Ngọc	Linh	23	11	2006	031306002173		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
194	F	Phạm Hà	Linh	3	9	2008	031308017202	1	1	1	3	365	TA	Ca 1: 7h30; ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
195	F	Phạm Thị Hà	Linh	28	8	2008	030308011352	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
196	F	Phạm Thị Ngọc	Linh	24	7	2005	031305015316	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
197	F	Phùng Khánh	Linh	20	9	2006	031306016416	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
198	F	Quách Khánh	Linh	14	8	2006	031306014537	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
199	F	Tạ Đoàn Thái	Linh	25	4	2005	022305004462	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
200	F	Tổng Diệu	Linh	29	9	2005	031305004225	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
201	F	Tổng Khánh	Linh	8	10	2005	031305004731	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	Đã chỉnh lịch thi
202	F	Trịnh Thủy	Linh	7	1	2007	031307015167		1		1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
203	F	Vũ Thị Trúc	Linh	19	9	2006	070306003924	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
204	F	Vũ Thuý	Linh	7	6	2006	031306014468	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
205	F	Phùng Phương	Loan	20	8	2006	031306012717	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
206	M	Phạm Xuân	Lộc	24	3	2007	031207005479	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
207	M	Nguyễn Hoàng	Long	17	8	2002	031202000345	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
208	M	Phạm Hoàng	Long	2	4	2007	031207000653	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
209	M	Phạm Thành	Long	17	1	2005	031205002391	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
210	M	Nguyễn Đức	Luật	20	12	2004	031204006444	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
211	M	Đào Vũ Gia	Lương	25	11	2007	031207002074	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
212	M	Phạm Đình	Lượng	14	7	2008	022208009392	1	1		2	365	TA	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
213	F	Trần Ánh	Ly	16	11	2006	031306001518	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
214	M	Đào Đình	Lý	19	3	1987	030087006954		1		1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
215	F	Đào Xuân	Mai	14	2	2008	031308010447	1	1	1	3	365	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
216	F	Hoàng Ngọc	Mai	6	11	2006	031306042855		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
217	F	Nguyễn Tuyết	Mai	18	7	2006	034306008048	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
218	F	Phạm Ngọc	Mai	25	11	2007	031307010400	1	1	1	3	365	TV	Ca 4: 13h; ca 5: 14h30; ca 6: 16h30	202-B1	02/08/2026	
219	F	Phạm Thanh	Mai	22	7	2007	031307016753		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
220	F	Phạm Thị Phương	Mai	6	9	2006	031306008569	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Tên bài thi / Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Excel	PP	Total						
221	F	Phùng Thị Xuân	Mai	21	12	2008	036308014538	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
222	M	Bùi Văn	Minh	4	10	2002	031202006565	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
223	M	Đặng Kim Quang	Minh	20	10	2005	031205015593	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
224	M	Đào Trọng Hoàng	Minh	8	9	2006	031206005203	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
225	M	Hoàng Đức	Minh	28	5	2007	031207015465		1	1	2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
226	M	Lê Hoàng Hải	Minh	25	9	2008	031208000695	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
227	M	Lê Quang	Minh	28	9	2008	031208007159	1		1	2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
228	M	Mạc Nguyễn Nhật	Minh	19	10	2007	022207005328	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
229	M	Nguyễn Chí	Minh	17	2	2014	031214021021	1			1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
230	M	Nguyễn Phú	Minh	3	12	2007	031207002129	4	1		1	2019	TV	ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	Hoàn Word
231	M	Nguyễn Thái	Minh	9	5	2006	031206007946	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
232	M	Nguyễn Tường	Minh	13	8	2005	031205011386	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
233	M	Nguyễn Vũ Công	Minh	24	8	2005	031205004643		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
234	M	Phạm Công	Minh	3	9	2008	030208007154	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
235	M	Phạm Trung	Minh	3	7	2005	031205016597	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
236	M	Trần Chu Quang	Minh	3	6	2003	001203043688	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
237	M	Trần Tuấn	Minh	7	11	2006	031206000824	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
238	M	Vũ Hải	Minh	6	9	2007	031207010691	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
239	M	Vũ Quang	Minh	3	12	2007	031207015054		1		1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
240	F	Vũ Thu	Minh	17	12	2004	031304012491	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
241	M	Vũ Trọng	Minh	25	9	2006	031206013316	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
242	F	Vũ Uyên	Minh	10	5	2006	031306008666	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
243	F	Hoàng Hà	My	22	10	2005	031305004990	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
244	F	Lưu Thị Hà	My	27	3	2008	031308006907	1			1	365	TV	Ca 3: 13h	202-B1	01/08/2026	
245	F	Trịnh Thị Hà	My	11	8	2007	031307002174	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
246	F	Vũ Hà	My	22	10	2007	031307010332	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
247	M	Bùi Khánh	Nam	20	9	2005	031205003859	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
248	M	Cao Nguyễn Phương	Nam	1	6	2007	031207018487	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
249	M	Lê Hải	Nam	25	12	2005	031205008056	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
250	M	Lê Hoài	Nam	2	8	1998	031098001388	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
251	M	Lưu Đức	Nam	23	1	2005	031205018485	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
252	M	Nguyễn Như Hoài	Nam	8	11	2005	031205001697		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
253	M	Nguyễn Thành	Nam	23	6	2003	031203002881	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
254	M	Phạm Hoàng	Nam	24	11	1989	031089021378	1	1		2	2019	TA	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
255	M	Quách Bùi Phương	Nam	13	1	2003	074203000283	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
256	M	Trần Hải	Nam	23	9	2003	031203002734	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
257	M	Trịnh Minh	Nam	27	2	2007	031207010375	1	1		2	2019	TA	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
258	M	Vũ Xuân	Nam	5	10	2008	031208008622	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
259	F	Lê Hà Phương	Nga	11	4	2005	031305000248	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	Bổ sung
260	F	Nguyễn Thị Hằng	Nga	23	1	2005	027305003311	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
261	F	Bùi Bảo Gia	Ngân	26	9	2007	031307016121	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
262	F	Bùi Kim	Ngân	10	11	2007	030307003006	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
263	F	Đinh Thu	Ngân	30	9	2007	031307007101	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
264	F	Nguyễn Kim	Ngân	7	5	2008	030308013173	1	1	1	3	365	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Tên bài thi /		Exam Name		Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Excel	PP	Total						
265	F	Trần Thu	Ngân	31	8	2006	031306000756	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
266	F	Trịnh Thanh	Ngân	18	12	2005	031305002658	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
267	F	Trịnh Thị Thùy	Ngân	30	4	2008	031308017514	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
268	F	Hoàng Thị	Ngát	7	12	2002	030302009260	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
269	M	Bùi Đức	Nghĩa	10	5	2004	031204004529	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
270	M	Đỗ Văn	Nghĩa	22	2	2004	011204001170	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
271	M	Lại Trung	Nghĩa	9	10	2006	031206020798	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
272	M	Trương Trọng	Nghĩa	10	1	2006	037206003069	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
273	F	Bùi Thị Hồng	Ngọc	3	11	2006	031306012416	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
274	F	Đoàn Bích	Ngọc	3	2	2005	031305011434	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
275	F	Hoàng Bảo	Ngọc	13	3	2006	031306002283		1		1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
276	F	Ngô Thị Minh	Ngọc	6	1	2005	031305005649	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
277	F	Nguyễn Hồng	Ngọc	22	10	2008	034308006090	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
278	M	Nguyễn Thế	Ngọc	26	9	2004	031204016399	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	Bổ sung
279	F	Nguyễn Thị	Ngọc	4	10	2005	031305014083	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
280	F	Nguyễn Thị Mai	Ngọc	21	9	2006	031306011507	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
281	F	Phạm Tú	Ngọc	11	1	2008	031308001027	1	1	1	3	365	TV	Ca 1: 7h30; ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
282	F	Phan Thị Minh	Ngọc	18	9	2007	040307007835	1			1	2019	TA	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
283	F	Phùng Thị	Ngọc	18	6	2007	031307015699		1		1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
284	F	Tô Bảo	Ngọc	16	10	2005	022305004455	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
285	F	Trần Bích	Ngọc	4	2	2007	031307014625	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
286	F	Vũ Thị Khánh	Ngọc	30	5	2006	031306004066	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
287	F	Vũ Thị Quỳnh	Ngọc	5	1	2007	034307002101	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
288	M	Nguyễn Đức	Nguyễn	23	10	2006	034206001398	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
289	M	Nguyễn Đắc	Nhân	3	10	2006	031206021387		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
290	M	Nguyễn Gia	Nhân	6	12	2007	087207009566		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
291	M	Ngô Minh	Nhật	28	1	2003	033203000522	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
292	M	Nguyễn Long	Nhật	15	11	2008	031208002133		1		1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
293	F	Phùng Thảo	Nhi	4	8	2008	031308011170		1		1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	đã sửa cccd
294	F	Trịnh Yến	Nhi	17	4	2005	031305003759	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
295	F	Trương Tuyết	Nhi	9	3	2006	031306006702		1		1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
296	F	Đào Thị Hồng	Nhung	4	1	2007	031307000171		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
297	F	Trần Thị Hồng	Nhung	17	5	2007	031307014646	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
298	M	Trần An	Ninh	7	5	2006	031206013817	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
299	F	Trần Thị	Oanh	19	8	2008	030308013124	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
300	M	Dương Hải	Phong	29	9	2004	031204004682	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
301	M	Lê Văn	Phong	17	2	2008	031208012562	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
302	M	Nguyễn Đăng	Phong	21	9	2008	031208000437	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
303	M	Tạ Tuấn	Phong	10	4	2008	030208011338	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
304	M	Trần Pháp Nam	Phong	30	9	2010	031210007707		1		1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
305	M	Nguyễn Văn	Phúc	21	12	2003	036203013719	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	Bổ sung
306	F	Bùi Thị Hà	Phương	3	5	2007	031307008556	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
307	F	Chu Nguyễn Hà	Phương	26	9	2008	031308002978	1			1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	Bổ sung
308	M	Lê Dương Minh	Phương	23	11	2004	031204007582		1		1	2019	TV	ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	Đã chỉnh lịch thi

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Tên bài thi / Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Excel	PP	Total						
309	F	Ngô Minh	Phương	4	8	2010	031310000899	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
310	F	Nguyễn Huệ	Phương	6	12	2005	030305000970	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
311	F	Nguyễn Mai	Phương	30	10	2008	031308006353	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
312	F	Trần Thị	Phương	27	8	1989	035189000632	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	Đã chỉnh lịch thi
313	F	Trần Thị Thu	Phương	17	4	2005	034305006682	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
314	F	Trần Thu	Phương	15	7	2004	030304000113	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
315	M	Bùi Công	Quân	29	7	2005	031205016580	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
316	M	Nguyễn Minh	Quân	19	1	2005	031205014786	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
317	M	Phạm Trọng	Quân	20	7	2005	038205001757		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
318	M	Phan Anh	Quân	8	8	2005	031205000732	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
319	M	Nguyễn Nhật	Quang	17	10	2004	030204002924	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
320	M	Nguyễn Văn	Quang	7	2	2002	031202006497	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
321	M	Trần Duy	Quang	23	8	2007	022207007529	1	1		2	365	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
322	M	Vũ Ngọc	Quang	29	3	2006	031206020193	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
323	M	Vũ Văn	Quốc	25	8	2005	031205016952	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
324	M	Hoàng Văn	Quý	31	7	2006	031206004831	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
325	F	Nguyễn Thị	Quyên	29	6	2005	030305005441	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
326	F	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	17	1	2005	031305014491	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
327	F	Đỗ Nhi	Quỳnh	7	9	2003	231303000226	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
328	F	Lê Thị Thúy	Quỳnh	18	5	2006	031306001241	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
329	F	Phạm Thị Thúy	Quỳnh	5	2	2005	031305004771	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
330	M	Nguyễn Văn	Sang	19	1	2006	031206007111	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	Bổ sung
331	M	Vũ Công	Sang	29	6	2006	034206017181	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
332	M	Đàm Hồng Minh	Sơn	12	12	2002	031202005504	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
333	M	Hoàng Thái	Sơn	8	10	2007	031207011884	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
334	M	Nguyễn Thế Lâm	Sơn	27	1	2003	031203000169	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
335	M	Phạm Quang	Sơn	19	9	2003	031203012958	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	Bổ sung
336	M	Tạ Bảo Hà	Sơn	19	8	2002	031202006127	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
337	M	Lê Văn Anh	Tài	30	8	2008	031208004659	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
338	F	Đỗ Thanh	Tâm	12	10	2005	031305003917	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
339	F	Phan Thị	Tâm	1	11	2005	031305013238	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
340	M	Trịnh Thiên	Tân	21	10	2005	034205015867	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
341	F	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	28	12	2008	034308013401	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
342	M	Nguyễn Tiến	Thắng	30	1	2007	031207013360	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
343	F	Bùi Yến	Thanh	23	3	2001	031301008781	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
344	F	Nguyễn Mai	Thanh	9	8	2008	030308006391	1		1	2	365	TA	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
345	F	Trần Thị	Thanh	17	10	2005	031305005383	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
346	M	Đỗ Quang	Thành	7	7	2005	031205018432	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
347	M	Hoàng Gia Gia	Thành	5	11	2004	031204003747	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
348	M	Nguyễn Duy	Thành	22	10	2005	031205006827	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	Đã chỉnh lịch thi
349	M	Phạm Đăng	Thành	4	2	2007	031207017204	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
350	M	Phạm Đức	Thành	10	8	2006	031206005015	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
351	M	Trương Bá	Thành	6	4	2006	027206007470	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
352	F	Đỗ Thị Phương	Thảo	23	9	2004	036304003281	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Tên bài thi / Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Excel	PP	Total						
353	F	Hà Thị Phương	Thảo	11	10	2006	031306005700	1	1		2	365	TA	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
354	F	Hoàng Phan Phương	Thảo	25	9	2004	031304002600	1	1		2	365	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
355	F	Hoàng Thu	Thảo	4	10	2002	031302008425	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	Bổ sung
356	F	Nguyễn Phạm Yến	Thảo	19	5	2008	031308008503	1	1	1	3	365	TV	Ca 4: 13h; ca 5: 14h30; ca 6: 16h30	202-B1	02/08/2026	
357	F	Nguyễn Phương	Thảo	18	6	2005	031305002231	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
358	F	Nguyễn Thị	Thảo	19	8	1993	014193011875		L2	1	2	365 + IC3	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
359	F	Phạm Thị Phương	Thảo	4	3	2005	031305004453	1	1		2	2019	TA	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
360	M	Nguyễn Xuân	Thiện	20	3	2008	035208008219	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
361	M	Nguyễn Phúc	Thịnh	13	4	2007	031207013241		1	1	2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
362	F	Đặng Thị	Thơm	14	6	2005	031305004378	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
363	F	Bùi Thị	Thu	24	2	2005	031305012628	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
364	F	Đỗ Thị Minh	Thu	16	4	2005	031305007176	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
365	F	Nguyễn Thị	Thu	30	12	2007	031307017061			1	1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
366	F	Đào Anh	Thư	7	11	2006	034306001703	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
367	F	Đinh Trần Trang	Thư	26	11	2005	031305002709		1		1	2019	TV	Ca 2: 9h;	315-A4	02/08/2026	Bổ sung
368	F	Lê Minh	Thư	31	5	2007	031307013760		1	1	2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
369	F	Nguyễn Minh	Thư	23	8	2006	031306002711	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
370	F	Phạm Xuân	Thư	19	12	2003	031303011087	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
371	F	Vũ Thị	Thư	15	2	2006	031306010734	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	Đã chỉnh lịch thi
372	M	Phan Văn	Thụ	18	8	2004	031204006703	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
373	M	Nguyễn Đức	Thuận	3	10	2002	031202009906		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
374	F	Phan Thị Hoài	Thương	16	2	2008	031308009329	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
375	F	Nguyễn Thị	Thúy	1	3	2006	031306003342	L1	L2	L3	3	IC3	TV	Ca 1: 7h30; ca 2: 9h; ca 3: 10h30	202-B1	02/08/2026	
376	F	Phạm Xuân	Thúy	19	12	2003	031303011088	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
377	F	Đoàn Thị	Thủy	17	4	2005	031305006947	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
378	F	Nguyễn Thanh	Thủy	5	3	2006	031306007377	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
379	F	Trần Thanh	Thủy	16	1	2004	031304005478		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	203-B1	01/08/2026	
380	M	Nguyễn Ngọc	Tiến	21	2	2008	031208007248	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
381	M	Đỗ Văn	Toàn	11	3	2004	031204003046	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
382	M	Nguyễn Văn	Toàn	22	5	2004	031204017911	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
383	M	Vũ Khánh	Toàn	25	3	2006	031206002276	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
384	F	Bùi Thu	Trà	30	1	2007	031307001091	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	Bổ sung
385	F	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	12	7	2008	031308008332	1			1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	Chuyển sang Word
386	F	Bùi Thu	Trang	26	8	2002	031302010169	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
387	F	Đào Thị Hà	Trang	30	10	2005	034305009863	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
388	F	Đỗ Huyền	Trang	22	6	2007	031307016320		1		1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	
389	F	Hồ Đào Minh	Trang	27	11	2006	031306001285	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
390	F	Hoàng Thị Huyền	Trang	30	10	2006	037306002049	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
391	F	Trần Mai	Trang	1	2	2008	031308003949	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
392	F	Trần Minh	Trang	15	10	2008	031308005703		1		1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
393	F	Trịnh Thị Thu	Trang	14	6	2004	031304009758	1			1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
394	F	Trịnh Thị Thùy	Trang	14	6	2004	031304009760	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
395	M	Phạm Thế	Trị	16	3	2006	031206017488	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
396	F	Nguyễn Đoàn Phương	Trinh	2	12	2007	031307008656	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Tên bài thi / Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Excel	PP	Total						
397	F	Nguyễn Thanh	Trúc	9	8	2006	031306005861	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
398	M	Bùi Đăng Thành	Trung	30	11	2005	031205002834	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	
399	M	Nguyễn Mạnh	Trung	26	12	2004	022204008859	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
400	M	Nguyễn Vinh	Trung	13	9	2004	031204015092	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
401	M	Vũ Minh	Trung	4	11	2006	031206004652	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
402	M	Đỗ Xuân	Trường	17	2	2006	036206026690	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
403	M	Đinh Tuấn	Tú	7	2	2007	031207006802	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
404	M	Nguyễn Thái	Tú	6	12	2007	040207022391	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	203-B1	02/08/2026	
405	M	Vũ Anh	Tú	1	10	2002	031202001516	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	202-B1	01/08/2026	
406	M	Nguyễn Văn	Tuấn	10	9	2003	037203004302	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
407	M	Nguyễn Xuân	Tuấn	19	9	2003	034203001919	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
408	M	Vũ Thanh	Tùng	27	5	2008	031208006713	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
409	M	Nguyễn Văn	Tuyển	2	4	2004	040204018295	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	203-B1	01/08/2026	
410	F	Vũ Thị Ánh	Tuyết	4	8	2006	031306009706	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
411	F	Đỗ Nguyễn Mai	Uyên	27	7	2008	031308006904	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
412	F	Đỗ Nguyễn Phương	Uyên	3	5	2008	031308001709		1		1	2019	TV	Ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
413	F	Nguyễn Thu	Uyên	17	5	2008	031308008675	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
414	F	Trịnh Phương	Uyên	3	9	2007	031307014350			1	1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	
415	F	Lê Thanh	Vân	26	2	2006	031306000193	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
416	F	Phan Thị Khánh	Vân	29	11	1993	034193000094	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	315-A4	02/08/2026	
417	M	Nguyễn Ngọc	Văn	27	2	2003	036203018715	1	1		2	2019	TA	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	Đổi TA
418	M	Vũ Đức	Việt	10	9	2005	031205006490	1	1		2	2019	TV	Ca 4: 14h30; ca 5: 16h	315-A4	01/08/2026	Đổi TV
419	M	Nguyễn Quang	Vinh	29	9	2004	031204010077	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
420	M	Nguyễn Quang	Vinh	19	9	2007	031207001388	1	1		2	2019	TA	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
421	M	Bùi Quân	Vũ	25	11	2004	031204000996	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
422	M	Hoàng Đại	Vũ	16	8	2006	031206005072	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	203-B1	02/08/2026	
423	M	Nguyễn Minh	Vũ	20	7	2008	031208014680		1	1	2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
424	M	Phạm Đình	Vũ	30	10	2007	031207002882	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	202-B1	02/08/2026	
425	M	Triệu Anh	Vũ	27	10	2003	031203002886	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	203-B1	01/08/2026	
426	F	Lưu Hà	Vy	16	8	2005	031305015553	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 9h; ca 2: 10h30	315-A4	01/08/2026	
427	F	Nguyễn Hồng	Vy	2	6	2007	031307007655	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
428	F	Vũ Phương	Vy	24	12	2007	031307011173	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	315-A4	02/08/2026	
429	F	Vũ Triệu Hà	Vy	16	9	2005	031305003369		1		1	2019	TV	Ca 1: 7h30	315-A4	02/08/2026	Bổ sung
430	F	Trần Thị Thanh	Xuân	25	7	2005	031305011658	1	1		2	2019	TV	Ca 5: 14h30; ca 6: 16h	202-B1	02/08/2026	
431	F	Hoàng Phi	Yến	8	9	2008	031308003868	1	1		2	2019	TV	Ca 1: 7h30; ca 4: 13h	203-B1	02/08/2026	
432	F	Nguyễn Thị Hải	Yến	21	11	2006	031306005311	1	1	1	3	2019	TV	Ca 3: 13h; ca 4: 14h30; ca 5: 16h	202-B1	01/08/2026	
433	F	Trần Hải	Yến	1	4	2007	034307015649	1	1		2	2019	TV	Ca 2: 9h; ca 3: 10h30	315-A4	02/08/2026	
434	F	Trần Thị Hải	Yến	26	7	2007	031307002030	1			1	2019	TV	Ca 3: 13h	315-A4	01/08/2026	